

Bản án số: 01/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 06 - 01 - 2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và bà Hồ Thị Huyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lê Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 321/2022/TLST-HNGĐ ngày 26/10/ 2022, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị H, sinh năm 1995, có mặt;
- *Bị đơn*: Anh Hồ Văn N, sinh năm 1991, vắng mặt (yêu cầu xét xử vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Xóm 3, xã QM, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/10/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phan Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Văn N tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 19/11/2012 tại UBND xã QM, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu chung sống, tình cảm vợ chồng bình thường nhưng đến cuối năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh N nhiều lần chửi bới, đánh đập và xúc phạm chị. Nguyên nhân là do quan điểm sống không hợp nhau về mọi mặt trong

cuộc sống. Do đó hai bên đã sống ly thân nhau từ năm 2017 đến nay, không còn quan tâm nhau nữa.

Nay chị xét thấy không còn tình cảm với anh N, hạnh phúc gia đình không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Văn N.

Về con: Chị và anh Hồ Văn N có 02 con chung là Hồ Văn Tr, sinh ngày 08/4/2012 và Hồ Văn T, sinh ngày 22/3/2016. Hiện nay hai con đang ở với anh N tại xóm 3, xã QM, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Ly hôn, chị nhất trí giao cả hai con chung cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung đều đủ tuổi 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Văn N; tại bản tự khai ngày 23/12/2022 anh N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phan Thị H kết hôn với nhau vào ngày 19/11/2012 tại UBND xã QM trên cơ sở tự nguyện. Sau khi cưới vợ chồng chung sống bình thường, hạnh phúc đến năm 2017 xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính nết không hợp nhau. Hai bên đã sống ly thân được 5 năm qua. Nay chị H đề nghị ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con: Anh và chị Phan Thị H có 02 con chung là Hồ Văn Tr, sinh ngày 08/4/2012 và Hồ Văn T, sinh ngày 22/3/2016. Hiện các con chung đang ở với anh. Ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng).

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc nên anh đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại Biên bản xác minh ngày 31/10/2022, bà Hồ Thị T1 (mẹ đẻ anh Hồ Văn N) cung cấp:

Anh Hồ Văn N và chị Phan Thị H tự nguyện kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã QM. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống với gia đình bà, sau đó đi miền Nam làm ăn, khi về không biết vợ chồng có mâu thuẫn gì không vì bà thấy tình cảm vẫn bình thường, chị H và anh N có đi lại với nhau. Chị H yêu cầu giải quyết ly hôn thì ý kiến gia đình là tùy hai con quyết định nhưng vẫn muốn vợ chồng đoàn tụ. Anh N và chị H có 02 con chung là Hồ Văn Tr, sinh ngày 08/4/2012 và Hồ Văn T, sinh ngày 23/3/2016. Hiện tại các cháu đang sống với anh N và ông bà nội. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì gia đình bà đề nghị giao cho anh N nuôi một cháu, giao cho chị H nuôi một cháu. Về tài sản: Anh , chị H có tài sản gì hay không bà không biết. Hiện nay anh N đi làm một tháng về nhà một lần. Bà nhận các giấy tờ của Tòa án và có trách nhiệm giao lại cho anh N.

Kết quả xác minh tại UBND xã QM:

Chị Phan Thị H và anh Hồ Văn N có đăng ký kết hôn vào ngày 19/11/2012 tại UBND xã QM. Vợ chồng chị H, anh N có 02 con chung là Hồ Văn Tr, sinh ngày 08/4/2012 và Hồ Văn T, sinh ngày 22/3/2016, đều có đăng ký khai sinh tại UBND xã QM. Nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm được vì không qua hòa giải tại xã. Nay chị Phan Thị H yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng;

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Bị đơn vắng mặt và trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có bản tự khai và yêu cầu xét xử vắng mặt.

Về đường lối giải quyết vụ án: Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị HĐXX, xử: Cho chị Phan Thị H được ly hôn với anh Hồ Văn N. Về con chung: Giao con chung Hồ Văn Tr, sinh ngày 08/4/2012 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Hồ Văn T, sinh ngày 22/3/2016 cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H và anh N vì hai bên chưa ai có yêu cầu. Chị H, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản chung: Chị H, anh N không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn chị Phan Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn anh Hồ Văn N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 3, xã QM, huyện Quỳnh Lưu. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Về việc xét xử vắng mặt: Bị đơn anh Hồ Văn N có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phan Thị H và anh Hồ Văn N là hợp pháp vì tuân thủ các thủ tục, điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau về mọi mặt trong cuộc sống. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay và không còn quan hệ gì với nhau nữa. Nay chị H kiên quyết xin ly hôn thì anh N cũng đồng ý.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự, xử cho chị Phan Thị H được ly hôn anh Hồ Văn N là phù hợp các Điều 51, 55 và 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con: Chị H và anh N có 02 con chung là Hồ Văn Tr, sinh ngày 08/4/2012 và Hồ Văn T, sinh ngày 22/3/2016. Hiện nay các con chung đang ở với anh N. Anh N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con chung và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con mỗi tháng 1.000.000 đồng thì chị H cũng nhất trí.

Xét nguyện vọng nuôi con của anh N là chính đáng. Căn cứ đến quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên. Từ khi ly thân cho đến nay, 02 con chung đều do anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh N nuôi con vẫn đảm bảo các điều kiện cho các con phát triển toàn diện về mọi mặt. Căn cứ vào các Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị H và anh N. Tiếp tục giao cả 02 con chung là Hồ Văn Trọng, sinh ngày 08/4/2012 và Hồ Văn T, sinh ngày 22/3/2016 cho anh Hồ Văn N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 01/2023 cho đến khi các con chung đều đủ 18 tuổi trưởng thành là hợp tình, hợp lý.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị H và anh Hồ Văn N đều không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

- Về án phí: Nguyên đơn anh chị Phan Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Các Điều 51, 55, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Thị H được ly hôn với anh Hồ Văn N.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Hồ Văn Tr, sinh ngày 08/4/2012 và Hồ Văn T, sinh ngày 22/3/2016 cho anh Hồ Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Phan Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), kể từ tháng 01/2023 cho đến khi các con đều đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị Phan Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)

án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012583 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Chị Phan Thị H còn phải nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- CCTHADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QM (nơi ĐKKH);
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đạt Nghiệm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Huyền

Phan Thị Đóa

Hồ Đạt Nghiệm

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- CCTHADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QM (nơi ĐKKH);
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đạt Nghiệm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Huyền

Phan Thị Đóa

Hồ Đạt Nghiệm

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày 06 tháng 01 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiêm

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và bà Hồ Thị Huyền.

Tiến hành nghị án vụ án thụ lý số 321/2022/HNGĐ-ST ngày 26/10/2022 về
việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1995. Có mặt

Nơi cư trú: Xóm 3, xã QM, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Anh Hồ Văn N, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 3, xã QM, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh
tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3.

2. Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: Nhất trí: 3/3.

3. Về đường lối giải quyết vụ án:

Tuyên xử:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Hồ Văn N

3.2. Về con chung: Giao con chung Hồ Văn Tr, sinh ngày 08/4/2012 và Hồ Văn T, sinh ngày 22/3/2016 cho anh Hồ Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 12/2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

Chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3.3. Về quan hệ tài sản: Chị H, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án sẽ giải quyết khi đương sự có đơn yêu cầu bằng một vụ án dân sự khác.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

4.1. Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí: 3/3.

4.2. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị H có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hồ Văn Nghĩa vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí: 3/3.

Nghị án kết thúc vào cùng ngày, tháng, năm.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Đóa

Hồ Thị Huyền

Hồ Đạt Nghiêm